

Bản án số: 16/2020/HS-ST
Ngày: 24 - 12 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Thị Minh Hồng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Anh Tuấn
Bà Nguyễn Thị Anh Quế

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Xuân Sơn – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:
Ông Vũ Văn Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 12 năm 2020 tại Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 18/2020/TLST-HS ngày 27 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

- Họ và tên: Hoàng Văn T, sinh năm 1979. Giới tính: nam;

ĐKKHKT, nơi cư trú: Thôn LT, xã HH, huyện VB, tỉnh ND; Nghề nghiệp: công nhân; Trình độ văn hoá (học vấn): 7/12; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Văn T, sinh năm 1952, con bà Hoàng Thị C, sinh năm 1955; Gia đình có 04 chị em, bị cáo là con thứ 3; vợ Hoàng Thị Nhân, sinh năm 1984; có 02 con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2007; Tiền án, tiền sự: không; bị bắt từ ngày 05-9-2020. Có mặt.

- *Bị hại:* Anh Hoàng Cương Q, sinh năm: 1982 (đã chết).

Nơi cư trú: Thôn LT, xã HH, huyện VB, tỉnh ND

- *Người đại diện theo pháp luật của bị hại:*

1. Ông Hoàng Văn T, sinh năm: 1955 (là bố đẻ bị hại).
2. Bà Hoàng Thị L, sinh năm: 1958 (là mẹ đẻ bị hại)
3. Cháu Hoàng Huy Đ, sinh năm 2007 (là con bị hại)

4. Cháu Hoàng Thảo V, sinh năm 2010 (là con bị hại)

- *Người đại diện theo uỷ quyền của bà Hoàng Thị L:* Ông Hoàng Văn T, sinh năm: 1955

- *Người đại diện theo pháp luật của cháu Hoàng Huy Đ và Hoàng Thảo V:* Ông Hoàng Văn T (là ông nội).

Đều trú tại: Thôn LT, xã HH, huyện VB, tỉnh ND

- *Người làm chứng:*

1. Chị Hoàng Thị Nhân, sinh năm: 1984 (có mặt)

2. Ông Hoàng Văn T, sinh năm: 1952 (có mặt)

3. Bà Hoàng Thị C, sinh năm: 1955 (có mặt)

4. Chị Hoàng Thị M, sinh năm: 1977 (có mặt)

5. Cháu Hoàng Thị D, sinh năm: 2005 (có mặt)

6. Cháu Hoàng Thị Hồng G, sinh năm: 2007 (có mặt)

Đều trú tại: Thôn LT, xã HH, huyện VB, tỉnh ND

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hoàng Văn T và Hoàng Cương Q là hai anh em họ (con chú, con bác ruột). Hoàng Văn T có con gái là cháu Hoàng Thị Gấm sinh năm 2007. Hoàng Cương Q có con gái là cháu Hoàng Thảo V sinh năm 2010. Chiều ngày 04/9/2020, cháu Gấm và cháu Vy đi tập múa để chuẩn bị cho Tết trung thu và xảy ra việc cháu Gấm và cháu Vy đánh nhau. Đến cuối giờ buổi chiều cùng ngày, cháu Gấm và cháu Vy nói cho gia đình biết việc hai cháu đánh nhau.

Khoảng 20h00' cùng ngày, anh Hoàng Cương Q ăn tối, uống rượu với anh Hoàng Mạnh Hùng (sinh năm 1997, trú tại thôn Lập Thành, xã Hợp Hưng) tại nhà anh Q. Đến khoảng 20h20', anh Q đi xe máy một mình đến nhà Thực để gặp cháu Gấm hỏi về việc đánh nhau giữa cháu Gấm và cháu Vy. Tại nhà Thực lúc này có Thực, cháu Gấm, chị Hoàng Thị Nhân (là vợ Thực), cháu Hoàng Thị D (là con gái Thực), ông Hoàng Văn T (là bố Thực) và bà Hoàng Thị C (là mẹ Thực) đang chuẩn bị ăn cơm tối. Anh Q đi xe máy vào sân, rú ga to rồi dựng xe máy ở sân đi vào trong nhà và nói với cháu Gấm: “Cái Gấm ra đây, sao lại đánh cái Vy, nó đang đau bụng không đi lễ được”. Thực đang nằm ở giường trong phòng ngủ, thấy anh Q nói như vậy Thực đi ra dùng tay tát vào mặt cháu Gấm và nói: “Con gái lớn mà suốt ngày đánh nhau để người ta đến nhà chửi cho”, Gấm khóc không nói gì. Thấy Thực đánh Gấm, ông Thận nói với Thực: “Dạy trẻ con thì dạy nó từ từ, sao lại đánh nó vậy”. Q nói: “Mày có giỏi thì đánh chết cái Vy đi, mẹ nó chết rồi mà giờ mày lại đánh nó”. Q và Thực đi ra phòng khách, Q ngồi ở dưới nền nhà, Thực ngồi trên ghế. Lúc này anh Hoàng Mạnh Hùng đến nhà Thực vào ghế ngồi uống nước. Ông Thận nói với Q: “Mày về đi, trẻ con làm mất lòng người lớn”. Q nói: “Đ. mẹ mày”. Thực nói với Q: “Chưa

biết đúng sai thế nào nhưng mày đến nhà tao với cái thái độ như vậy là không được, mặt mày cứ hầm hầm lên vậy”, Q nói: “Đ. mẹ chúng mày”. Thực bức xúc với Q nên cầm cốc thủy tinh ném vào tường làm cốc vỡ. Ông Thận nói: “Mày láo vậy, mày ra khỏi nhà tao”. Q đứng dậy xông vào đánh Thực thì được ông Thận chị Nhàn can ngăn đẩy ra ngoài hiên. Q vẫn xông vào trong nhà thì bà Chi đóng cửa không cho Q vào. Lúc này chị Hoàng Thị M (là chị gái Thực) chạy sang nhà Thực. Chị Nhàn ôm đẩy Q đến bậc tam cấp giáp bếp thì bị ngã đè lên hai xe máy làm hai xe máy đổ ra sân. Q dùng tay đâm liên tiếp vào đầu chị Nhàn 3 – 4 cái. Chị Mơ ôm đẩy Q ra giữa sân. Thấy Q đánh chị Nhàn, Thực chạy từ trong nhà ra dựng 2 chiếc xe máy và xông vào dùng tay đâm vào đầu Q, Thực nói: “Mày đánh cả vợ tao à”. Q nói: “Đ. mẹ chúng mày, cả nhà chúng mày bênh nhau” và xông vào định đánh nhau với Thực thì được ông Thận và chị Mơ can ngăn. Thấy Q vẫn còn hung hăng nên Thực chạy vào trong bếp lấy tại mặt bàn bếp ga một con dao bầu dài 28,5 cm, phần lưỡi dao dài 18 cm bản rộng nhất 5 cm có đầu nhọn, một lưỡi sắc, chuôi bằng gỗ, 2 đầu chuôi dao có khuy bằng kim loại cầm ra ngoài. Lúc này Q đang đứng ở hiên trước cửa phòng khách, xông vào trong nhà. Ông Thận ôm đẩy Q xuống phía sân, lưng Q hướng về phía cửa bếp. Tay phải Thực cầm dao bầu chạy đến sát người Q. Thực giơ dao bầu đâm một nhát trúng vào vùng thắt lưng hông bên phải của Q sau đó Thực rút dao ra, đi vào trong bếp bỏ con dao bầu lên mặt bàn bếp ga rồi đi ra ngoài hiên và nói với Q: “Lần sau mày đến nhà tao đừng có thái độ như vậy”. Anh Hùng ôm Thực đẩy vào trong bếp và nói: “Anh thôi, không nói gì nữa”. Thực đi vào bếp nhìn thấy con dao có dính máu nên cầm dao cho vào bồn rửa bát rửa sạch máu ở lưỡi dao và đặt dao lên mặt bàn bếp ga. Sau khi bị Thực đâm, anh Q đi ra khỏi cổng nhà Thực khoảng 4 mét thì gục xuống đường. Lúc này anh Hùng đi ra thấy anh Q nằm gục xuống đường nên cõng anh Q về nhà. Anh Q được gia đình đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện Vụ Bản thì bị sốc mất máu cấp và tử vong.

Sau khi xử việc xảy ra, Thực và gia đình đi ăn cơm tối. Ăn cơm xong Thực nói với chị Nhàn: “Mày cất con dao đi, đi sang xem nó thế nào”. Chị Nhàn đi sang nhà Q thì Q đã được mọi người đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện Vụ Bản. Chị Nhàn đi về nhà hỏi Thực: “Anh đâm thằng Q à, đâm vào đâu”. Thực nói: “Tao đâm” và chỉ tay vào hông bên phải của mình. Sau đó chị Nhàn vào bếp lấy con dao bầu đi ra cửa sổ gọi chị Mơ, chị Mơ đi đến và nói: “Thằng Q sao rồi”, chị Nhàn nói: “Anh Thực cầm dao bầu này đâm thằng Q một nhát, tình hình nặng lắm chắc không qua khỏi chị cất hộ em con dao”, chị Mơ nói: “Vậy á” và cầm con dao bầu để lên bao tải ở vườn. Khoảng 15 phút sau, Công an xã Hợp Hưng đến nhà Thực triệu tập Thực về UBND xã Hợp Hưng để làm việc. Chị Nhàn đi đến cửa sổ gọi chị Mơ đến và nói: “Chị lấy cho em con dao, anh Thực bị công an đưa đi rồi”. Chị Mơ lấy con dao để trên

bảo tải ở vườn trả lại cho chị Nhân, chị Nhân lại cầm dao mang vào bồn rửa bát xả nước rửa con dao và cất vào phía sau tủ lạnh.

Kết quả khám nghiệm hiện trường: Hiện trường nơi xảy ra vụ việc tại nhà Hoàng Văn T tại Thôn LT, xã HH, huyện VB, tỉnh ND. Nhà Hoàng Văn T phía Nam giáp khu đất trồng cây. Phía Đông là ngõ đổ bê tông rộng 2 m. Phía Bắc và phía Tây là vườn nhà bà Hoàng Thị M. Nhà Hoàng Văn T quay hướng Nam, xây 2 tầng kiên cố. Tầng 1 ở giữa là phòng khách, phía Đông và phía Tây phòng khách là 02 phòng ngủ. Giáp với phòng ngủ phía Tây về phía Nam là gian bếp kích thước (4,8x3,6)m. Nhà có một cổng ở phía Đông, cổng bằng sắt hai cánh mở vào trong kích thước (2x2)m. Qua cổng là sân bê tông kích thước (8x4)m. Từ sân lên hiên có 03 bậc lên xuống, mỗi bậc có kích thước (0,3x4,8x0,18)m. Mặt bậc lên xuống thứ 2 tính từ sân, tại vị trí cách mép bậc phía Đông 2m có đám chất màu nâu đỏ dạng nhỏ giọt trên diện (0,3x0,3)m (vết số 1). Cách vết số 1 về phía Đông 1m, trên mặt bậc lên xuống thứ 2 tính từ sân có đám chất màu nâu đỏ dạng nhỏ giọt trên diện (0,14x0,06)m (vết số 2). Mặt ngoài tường phía Tây của phòng ngủ phía Đông, sát bậc lên xuống, cách mặt bậc thứ nhất tính từ sân 0,19m có đám chất màu nâu đỏ dạng nhỏ giọt trên diện (0,07x0,06)m (vết số 3). Trên nền sân có đám chất màu nâu đỏ dạng nhỏ giọt rải rác trên diện (2,1x0,2)m; điểm gần nhất của đám cách bậc lên xuống thứ nhất tính từ sân 0,64 m, điểm xa nhất cách bậc lên xuống thứ nhất tính từ sân 1,9 m, cách trụ cổng phía Nam 1,5 m về phía Tây Bắc (vết số 4). Trên mặt sân tại vị trí cách trụ cổng phía Nam 0,7 m về hướng Tây Bắc có đám chất màu nâu đỏ dạng chui quét trên diện (0,45x0,35)m (vết số 5). Sát góc sân phía Đông Nam có đám chất lỏng dạng đọng kích thước (1,2x0,4)m (vết số 11). Trên nền ngõ bê tông tại vị trí cách mép ngõ phía Tây 0,25 m, cách trụ cổng phía nam 3,96m về phía Nam phát hiện đám chất màu nâu đỏ dạng đọng kích thước (0,23x0,2)m (vết số 6). Cách vết số 6 về phía Nam 1,6 m, trên nền ngõ bê tông và tường bao khu đất phía Nam, nhà Thực sát mép ngõ phía Tây có đám chất màu nâu đỏ dạng nhỏ giọt trên diện (1x1)m (vết số 7). Trên nền ngõ, tại vị trí cách trụ cổng phía Bắc 8,2 m về phía Bắc cách mép ngõ phía Tây 0,5 m phát hiện đám chất màu nâu đỏ dạng nhỏ giọt kích thước (0,21x0,2)m (vết số 8). Trên mặt bậc lên xuống 1,2 tính từ sân tại vị trí cách mép phía Tây bậc lên xuống 0,3 m có đám chất màu nâu đỏ dạng nhỏ giọt có chiều hướng từ Đông sang Tây kích thước (0,4x0,3)m (vết số 9). Trên nền bếp tại vị trí cách tường bếp phía Đông 0,8 m, cách tường bếp phía Bắc 1,5 m có đám chất màu nâu đỏ dạng nhỏ giọt rải rác trên diện (0,9x0,5)m (vết số 10). Góc tường phía Nam- phía Tây của bếp có xây một kệ bếp hình chữ L, mặt kệ rộng 0,7 m, cao 0,85 m, phần giáp tường phía Nam dài 2,3 m, phần giáp tường phía Tây dài 1,8 m. Trên mặt kệ có nhiều đồ dùng nấu ăn. Cách tường bếp phía Nam 0,1 m, cách kệ bếp 0,2 m có kệ 01 tủ lạnh nhãn hiệu Panasonic kích thước (0,57x0,52x1,3)m. Phía sau tủ lạnh khu vực đặt máy làm lạnh cách nền 0,1 m

phát hiện một con dao dài 28,5 cm, phần lưỡi dao dài 18 cm bản rộng nhất 5 cm có đầu nhọn, một lưỡi sắc, chuôi bằng gỗ, 2 đầu chuôi có khuy bằng kim loại (vị trí số 12). Sát tường phía Bắc nhà Thực cách mép phía Tây ngõ bê tông 1,2 m có 01 cổng thông từ ngõ vào vườn nhà bà Mơ. Cổng khung sắt 01 cánh mở ra phía Đông kích thước (2x0,85)m. Tường bao quanh cổng cao 2,34 m. Cánh cổng và tường bê tông chắn phía trên tạo khoảng hở 0,2 m. Trong vườn nhà bà Mơ khu vực tiếp giáp với tường phía Bắc nhà Thực, tại vị trí cách tường phía Bắc nhà Thực 5 m, cách mép tường Đông Bắc nhà Thực 8,5 m phát hiện 01 bao tải, trong bao tải có chứa nhiều vỏ ốc. Góc Tây Bắc của vườn có 1 nhà cấp 4 kích thước (4x3,2)m, dưới hiên nhà phía Đông có nhiều rổ rá xô nhựa, bao tải. Mở rộng hiện trường không phát hiện dấu vết nào khác.

Dấu vết, tài liệu và mẫu vật thu được:

- Chất màu nâu đỏ dạng nhỏ giọt trên mặt bậc lên xuống thứ 2 tính từ sân cách mép bậc phía Đông 2 m (vết tại vị trí số 1).

- Chất màu nâu đỏ dạng đọng trên nền ngõ vị trí cách mép ngõ phía Tây 0,25 m, cách trụ cổng phía Nam 3,96 m về phía Nam (vết tại vị trí số 6).

- Chất màu nâu đỏ dạng nhỏ giọt trên nền ngõ tại vị trí cách mép ngõ phía Tây 0,5 m, cách trụ cổng phía Bắc 8,2 m về phía Bắc (vết tại vị trí số 8).

- Một con dao dài 28,5cm phát hiện phía sau tủ lạnh đặt trong nhà bếp có đầu nhọn một lưỡi sắc, phần lưỡi dao dài 18 cm, bản rộng nhất 5 cm, chuôi dao bằng gỗ, 2 đầu chuôi dao có khuy bằng kim loại.

* Kết quả khám nghiệm tử thi:

Khám ngoài:

- + Trang phục và các vật dụng mang theo: trên cởi trần, dưới mặc quần lửng màu xanh, cặp chun.

- + Tình trạng tử thi: Tử thi đang thời kỳ co cứng, hoen tử thi đang định hình mặt sau thân người.

- + Các dấu vết tổn thương trên cơ thể: Trên cung lông mày phải 1 cm có vết trợt da, tụ máu kích thước (1,5x1)cm. Phía trên đầu trong cung lông mày trái 2 cm có vết trợt da, tụ máu kích thước (0,2x0,2)cm. Đuôi mắt phải có vết trợt da in ấn tụ máu kích thước (3x2)cm. Gò má trái có vết trợt da tụ máu kích thước (1x1)cm. Kết giác mạc hai mắt trắng nhợt. Hai lỗ mũi khô, hai lỗ tai khô. Niêm mạc môi dưới bên trái tụ máu nhẹ kích thước (2x0,5)cm. Mặt trước ngoài 1/3 dưới cánh tay phải có đám thay đổi màu sắc da cơ kích thước (2x1)cm. Mặt trước 1/3 trên cánh tay trái có đám thay đổi màu sắc da cơ kích thước (5x1,5)cm. Mặt trước trong 1/3 giữa đùi phải có vết bầm tím kích thước (2x1)cm. Mặt dưới ngoài đầu gối phải có vết trợt da kích thước (1x1,5)cm. Mặt trong khoeo chân phải có vết trợt da bầm tím kích thước (2x2)cm. Mặt dưới liên đốt 1,2 ngón 1 bàn chân phải có vết rách da nông kích thước (0,5x0,1)cm. Mặt trước 1/3 giữa đùi phải có vết thay đổi màu sắc da cơ kích thước

(1,5x1)cm. Mặt trước ½ dưới cẳng chân trái có đám trợt da tụ máu không liên tục trên diện (17x9)cm. Vùng thắt lưng hông bên phải còn đặt gạc có thấm máu. Vùng thắt lưng hông bên phải có vết rách thủng da cơ bờ mép gọn. Tâm vết cách gót chân phải 101 cm. Đầu trên vết cách cột sống thắt lưng 8 cm, đầu dưới vết cách cột sống thắt lưng 11 cm, góc nhọn phía dưới, kích thước vết (6,5x1,8)cm. Khép miệng vết thương, vết dài khoảng 7 cm. Đầu trên vết có vết trợt da kích thước (0,1x0,1)cm.

Mô tử thi:

+ Hệ thống xương hàm mặt, xương hộp sọ vững, xương lồng ngực trước vững, khung chậu vững.

+ Hệ thống xương tứ chi không phát hiện dấu vết tổn thương. Đứt cung sau xương sườn 10, 11, 12 bên phải

+ Mô da cơ vùng ngực, bụng không tụ máu dưới da cơ vùng ngực. Khoang lồng ngực chứa nhiều nước máu không đông.

+ Hai phổi nhợt, bề mặt rải rác có chấm xuất huyết.

+ Ổ bụng chứa nhiều máu cục lẫn máu không đông khoảng 2,5 lít.

+ Tụ máu vùng bao thận bên phải kích thước (1,2x8)cm. Tụ máu sau đoạn đại tràng bên phải kích thước (13x9)cm. Tương ứng vết rách da cơ vùng thắt lưng hông trên, vết xuyên thấu qua thận phải làm đứt rời cực dưới thận bên phải kích thước khoảng 8cm. Vết xuyên thấu cơ hoành lên khoang phổi bên phải, vết rách cơ hoành dài 8,5 cm, xuyên tới thủng dưới phổi phải làm rách nhu mô dài 2cm. Bao tim chứa một ít dịch màu vàng, bề mặt tim rải rác chứa các chấm xuất huyết, diện cắt tim mềm, trong buồng tim chứa một ít máu không đông. Bề mặt gan thuần nhất, diện cắt gan mềm. Dạ dày chứa một ít thức ăn đang nhuyễn hóa.

Các mẫu thu giữ: Mẫu máu của tử thi Hoàng Cương Q để phục vụ giám định, 01 quần đùi màu xanh, 01 con dao bầu.

* Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 963/GĐKTHS ngày 15/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận:

- Hoàng Cương Q chết do sốc mất máu cấp

- Cơ chế: Vật cứng sắc tác động vào vùng thắt lưng hông bên phải xuyên thấu vào tạng.

* Ngày 06/9/2020, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nam Định trưng cầu Viện pháp y Quốc gia giám định so sánh mẫu máu (ADN) của Hoàng Cương Q với các mẫu ghi thu trong quá trình khám nghiệm hiện trường vụ án và mẫu bám dính trên con dao bầu.

Bản kết luận giám định pháp y về ADN số 326/20/TC-ADN ngày 10/9/2020 của Viện pháp y Quốc gia kết luận: mẫu máu thu được tại hiện trường vụ án và mẫu máu trên con dao bầu xác định là máu của Hoàng Cương Q.

* Cáo trạng số 79/CT-VKSND-P2 ngày 25 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định truy tố bị cáo Hoàng Văn T về tội “Giết người” theo quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Hoàng Văn T trình bày: bị cáo là người đã gây ra cái chết của anh Hoàng Cương Q. Do hôm đó bị hại uống rượu xong sang nhà bị cáo và có lời nói không đúng mực nên bị cáo không làm chủ được bản thân chứ không có ý muốn giết chết anh Q. Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Ông Hoàng Văn T trình bày: Ông là bố đẻ của bị hại Q, ông là người đại diện theo uỷ quyền của bà Hoàng Thị L và là người giám hộ cho 2 cháu Hoàng Huy Đ, Hoàng Thảo V. Đến nay con trai ông đã chết, có đền bù đến mấy thì con trai ông cũng không sống lại được. Anh Thực cũng là cháu ông, quan trọng là tình cảm anh em trong gia đình. Đến nay bị cáo đã nhận ra lỗi lầm của mình rồi mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ tội cho bị cáo. Gia đình bị cáo đã bồi thường cho gia đình ông bà được tổng là 130.000.000 đồng là tiền chi phí mai táng và tiền nuôi 2 cháu Vy và Đô. Nay ông bà không yêu cầu bị cáo phải bồi thường khoản tiền bù đắp tổn thất tinh thần hay bất kỳ khoản tiền gì nữa chỉ mong bị cáo và vợ là chị Nhân giữ đúng lời hứa là sẽ có trách nhiệm quan tâm chăm sóc đối với hai cháu Vy và Đô là con của anh Q đến khi hai cháu đủ 18 tuổi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định luận tội: Giữ nguyên nội dung cáo trạng và Q định đã truy tố. Sau khi xem xét đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Hoàng Văn T phạm tội “Giết người”. Áp dụng: điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Hoàng Văn T từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: do gia đình bị hại không buộc bị cáo Hoàng Văn T phải bồi thường khoản tiền bù đắp tổn thất tinh thần nên không đặt ra giải Q. Không xem xét giải Q tiền cấp dưỡng vì hai gia đình đã thoả thuận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Q định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Q định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Q định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng lời khai nhận của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa; Biên bản giữ người trong trường hợp khẩn cấp; Bản kết luận giám định; Lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đủ căn cứ kết luận: Hoàng Văn T và Hoàng Cương Q là anh em con chú, con bác. Hoàng Văn T có con gái là Hoàng Thị Gấm; Hoàng Cương Q có con gái là Hoàng Thảo V. Tối 04-9-2020, biết được việc con gái là Hoàng Thảo V và cháu Hoàng Thị Gấm có mâu thuẫn đánh nhau. Sau khi ăn cơm và uống rượu, đến khoảng 20 giờ 20' cùng ngày Hoàng Cương Q đi xe máy đến nhà Hoàng Văn T để hỏi cháu Gấm về việc đánh nhau với cháu Vy. Tại nhà Hoàng Văn T đã xảy ra mâu thuẫn giữa Thực và Q, Q xông vào đánh Thực thì được ông Hoàng Văn T (bố đẻ Thực) và chị Nhàn (vợ Thực) can ngăn đẩy ra ngoài sân. Khi chị Nhàn đẩy Q ra đến sân thì bị ngã đè đổ hai xe máy, Q đã dùng tay đâm vào đầu chị Nhàn 3-4 cái. Thấy vợ bị đánh, Thực chạy ra dựng xe máy lên và đâm vào mặt Q một cái, Q lao vào định đánh nhau với Thực thì được ông Thận và chị Hoàng Thị M (chị gái Thực) can ngăn. Thấy Q hung hăng đòi đánh nhau, Thực vào trong bếp lấy con dao bầu có kích thước 28,5cm phần lưỡi dao dài 18cm bản rộng nhất 5cm có đầu nhọn, lưỡi sắc cầm bên tay phải đâm vào bên hông phải của Q một nhát sau đó Thực rút dao ra mang vào trong bếp. Anh Q bị đâm, đi ra cổng nhà Thực khoảng 4m thì nằm gục xuống đường, được mọi người đưa đi cấp cứu nhưng đã tử vong do sốc mất máu cấp.

Tại kết luận giám định pháp y tử thi số 963/GĐKTHS ngày 15/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Nam Định kết luận: Hoàng Cương Q chết do sốc mất máu cấp. Cơ chế: Vật cứng sắc tác động vào vùng thất lưng hông bên phải xuyên thấu vào tạng.

Tại bản kết luận pháp y về ADN số 326/20/TC-ADN ngày 10/9/2020 của Viện pháp y quốc gia kết luận: mẫu máu thu được tại hiện trường vụ án và mẫu máu trên con dao bầu xác định là máu của Hoàng Cương Q.

Hành vi nêu trên của Hoàng Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Giết người”, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự.

Quan điểm truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định là có căn cứ pháp lý.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Hoàng Văn T không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã tác động gia đình chủ động gửi cho gia đình bị hại 130 triệu đồng là tiền để lo mai táng phí và tiền nuôi dưỡng 2 con của bị hại; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, thể hiện sự ăn năn hối hận với hành vi phạm tội của mình nên bị cáo Thực được hưởng các

tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo qui định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị hại cũng có một phần lỗi; đại diện bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do vậy, bị cáo còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Giữa bị cáo và bị hại không có tư thù mâu thuẫn cá nhân. Chỉ vì không làm chủ được bản thân, vì cách giải Q mâu thuẫn không đúng mực mà bị cáo đã có hành vi dùng dao bầu là hung khí nguy hiểm để đâm bị hại gây nên cái chết không đáng có cho bị hại. Hành vi của Hoàng Văn T đã xâm phạm trực tiếp đến tính mạng của anh Hoàng Cương Q là khách thể được pháp luật bảo vệ. Hành vi phạm tội của bị cáo còn gây tổn thất về tinh thần cho gia đình bị hại, làm mất trật tự trị an, gây dư luận bất bình trong quần chúng nhân dân. Mặc dù bị cáo cho rằng do bị hại có uống rượu rồi sang nhà bị cáo gây sự trước và đánh chị Nhân (là vợ bị cáo). Tuy nhiên, để có tác dụng răn đe, giáo dục hành vi phạm tội của bị cáo vẫn cần phải được xử lý nghiêm, cần ấn định cho bị cáo mức phạt tù có thời hạn trong khung đã truy tố. Như vậy mới tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, mới đáp ứng được công cuộc đấu tranh phòng ngừa tội phạm nhất là đối với loại tội xâm phạm tính mạng, sức khỏe của người khác.

[5] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Hành vi phạm tội của bị cáo Hoàng Văn T đã gây hậu quả làm bị hại tử vong. Theo quy định của pháp luật về bồi thường dân sự thì bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho những người đại diện hợp pháp của bị hại các khoản tiền sau: Tiền chi phí hợp lý cho việc mai táng; tiền bù đắp tổn thất tinh thần cho những người đại diện hợp pháp của bị hại; tiền trợ cấp nuôi dưỡng con dưới 18 tuổi, trợ cấp nuôi bố mẹ già của bị hại.

Tại phiên tòa, ông Hoàng Văn T có quan điểm: Gia đình bị cáo đã bồi thường cho gia đình ông bà được tổng số tiền là 130.000.000 đồng (Một trăm ba mươi triệu đồng) là tiền mai táng phí và tiền nuôi dưỡng hai cháu Vy và Đô. Nay ông bà không yêu cầu bị cáo phải bồi thường khoản tiền bù đắp tổn thất tinh thần hay bất kỳ khoản tiền gì nữa.

Căn cứ các quy định của pháp luật, trên cơ sở kê khai và đề nghị của phía gia đình bị hại. Hội đồng xét xử xem xét và chấp nhận khoản tiền chi phí hợp lý cho việc mai táng và tiền trợ cấp nuôi dưỡng hai con của bị hại với tổng số tiền là 130.000.000 đồng (Một trăm ba mươi triệu đồng). Xét việc đại diện cho bị hại là ông Hoàng Văn T không yêu cầu bị cáo Hoàng Văn T phải bồi thường khoản tiền bù đắp tổn thất tinh thần là hoàn toàn tự nguyện, không trái quy định của pháp luật nên cần được chấp nhận.

[6] Xử lý vật chứng: Vật chứng thu giữ trong vụ án, gồm: 01 con dao bầu; 01 quần đùi; 03 mẫu máu đều không có giá trị sử dụng nên tuyên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị Q số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

Q ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội “Giết người”.
2. Áp dụng: khoản 2 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T 08 (tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 05 tháng 9 năm 2020.

3. Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo Hoàng Văn T đã bồi thường cho đại diện bị hại 130.000.000 đồng (Một trăm ba mươi triệu đồng) là tiền mai táng phí và tiền cấp dưỡng cho hai cháu Hoàng Thảo V và Hoàng Huy Đ. Ghi nhận sự tự nguyện của đại diện bị hại, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường khoản tiền bù đắp tổn thất tinh thần hay bất kỳ khoản tiền gì nữa.

4. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 con dao bầu; 01 quần đùi màu xanh; 03 mẫu máu ký hiệu M1, M2, M3

(Theo biên bản giao, nhận tài sản thi hành án số 15/21 ngày 01-12-2020 giữa phòng PC02 - Công an tỉnh Nam Định với Cục thi hành án dân sự tỉnh Nam Định).

5. Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Báo bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp bản án, Q định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao;
- CA; VKS tỉnh ND.
- Cục THADS tỉnh Nam Định;
- Trại giam Đại An; Bị cáo.
- Lưu hồ sơ; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Thị Minh Hồng.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Lê Văn Thắng

Nguyễn Thị Kim Dung

Mai Thị Minh Hồng

